

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Bảo An thuộc Công ty cổ phần Y dược Hải An (Địa chỉ: Số 280 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ:

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKĐKBA ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 34 người; Bổ sung 01, Giảm 01.

2. Phòng khám đa khoa 108A thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế 108A (Địa chỉ: Lô 4-5 Khu đô thị Little Sài Gòn, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ:

Danh sách đăng ký hành nghề số 56/PKĐK108A ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 42; Bổ sung 02, Giảm 02.

3. Phòng khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt Nha Khoa Hùng Cường thuộc Hộ kinh doanh nha khoa Hùng Cường BG (Địa chỉ: Số 460, đường Xương Giang, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ:

Danh sách đăng ký hành nghề số 062026/ĐKHN-NKHC ngày 02/7/2026; Tổng số người hành nghề: 20 người; Bổ sung 01, Giảm 01.

4. Phòng khám chuyên khoa RHM Ngọc Tới thuộc Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tới (Địa chỉ: Tổ dân phố Phấn Sơn, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ:

Danh sách đăng ký hành nghề số 01072026/NT ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 04 người; Bổ sung 02.

5. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân (Địa chỉ: Tổ dân phố Tân An, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ:

Danh sách đăng ký hành nghề số 17.2026/BVĐKTD ngày 02/7/2026; Tổng số người hành nghề: 148 người; Bổ sung 03; Giảm 01.

6. Bệnh viện Đa khoa Yên Dũng (Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 17/BVĐK ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 150 người; Bổ sung 02; điều chỉnh thông tin: 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)



*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

GIÁM ĐỐC

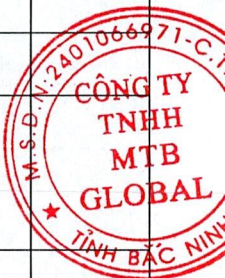


Tô Thị Mai Hoa

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt Nha Khoa Hùng Cường BG
- Đăng ký kinh doanh: số 2401066971 cấp lần đầu, ngày 26/03/2022 nơi cấp sở tài chính Bắc Ninh - Phòng đăng ký doanh nghiệp và quản lý doanh nghiệp. Địa chỉ trụ sở: Số 460, Đường Xương Giang, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 1170/BN-GPHD, địa chỉ hoạt động: số 460, đường Xương Giang, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 8 giờ đến 20 giờ các ngày từ thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần./.
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Hà Thị Hằng, số căn cước công dân 024187013112, điện thoại 0966433147
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Trần Văn Cường, số căn cước công dân 024084008316, trình độ bác sĩ CKI Răng Hàm Mặt, điện thoại 0988004888
- Thông tin người lập biểu: Họ tên Hà Thị Hằng - SĐT: 00966433147
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt được Giám đốc Sở Y tế Bắc Giang phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 20; Số người hành nghề bổ sung: 1; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 1

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Trần Văn Cường	Bác sĩ đa khoa (2015); chứng chỉ chuyên khoa định hướng Răng Hàm Mặt (2016),	000292/BG-CCHN ngày 06/12/2017	KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám đốc chuyên môn	RHM		Không	
2	Bùi Văn Hoài	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2018)	008764/BG-CCHN ngày 11/01/2023	KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	RHM		Không	
3	Ninh Thị Thu Hà	Bác sĩ Răng Hàm Mặt tại trường ĐH Y Khoa Côn Minh - Trung Quốc (2018); hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung (2021)	008903/BG-CCHN ngày 25/04/2023	KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	RHM		Không	
4	Nguyễn Thành Tuấn	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2022)	000312/BG-GPHN ngày 22/07/2024	KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	RHM		Không	
5	Tạ Thị Nhung	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2022)	000310/BG-GPHN ngày 22/07/2024	KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	RHM		Không	
6	Nguyễn Tuấn Anh	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2008)	0033015/HNO-CCHN ngày 30/06/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	RHM		Không	
7	Phạm Trọng Chính	Y Sĩ (2015); chứng chỉ điều dưỡng nha khoa (2016)	007455/BG-CCHN ngày 13/12/2019	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Phụ bác sĩ	Không	RHM		Không	



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
8	Đặng Văn Chu	Y Sỹ (2015); chứng chỉ điều dưỡng nha khoa (2016)	007436/BG-CCHN ngày 11/11/2019	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Phụ bác sĩ	Không	RHM		Không	
9	Nguyễn Thị Yên	CD Điều Dưỡng (2014)	007428/BG-CCHN ngày 06/11/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Phụ bác sĩ	Không	RHM		Không	
10	Tạ Văn Nam	Y Sỹ (2015); chứng chỉ điều dưỡng nha khoa (2016)	008503/BG-CCHN ngày 08/07/2022	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Phụ bác sĩ	Không	RHM		Không	
11	Nguyễn Văn Sơn	Y Sỹ đa khoa (2011); chứng chỉ Y sỹ chuyên khoa Răng Hàm Mất (2019)	008822/BG-CCHN ngày 24/02/2023	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ, phụ giúp bác sĩ	Không	RHM		Không	
12	Phạm Văn Thái	CD điều dưỡng nha (2011)	228839/BG-CCHN ngày 08/03/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Điều dưỡng phụ giúp bác sĩ	Không	RHM		Không	
13	Hà Thị Vân Anh	CD điều dưỡng (2021)	009295/BG-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật./.	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Điều dưỡng phụ giúp bác sĩ	Không	RHM		Không	
14	Trần Đức Khấn	Y Sỹ đa khoa (2025)	001180/BN-GPHN Ngày 13/02/2026	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	
15	Vũ Thị Hà	Y Sỹ đa khoa (2025)	001194/BN-GPHN Ngày 25/02/2026	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	
16	Đặng Hoài Nam	Y Sỹ đa khoa (2025)	000701BN-GPHN Ngày 23/09/2025	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	
17	Hà Chí Hiền	Y Sỹ đa khoa (2025)	001195/BN-GPHN Ngày 25/02/2026	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	
18	Nguyễn Văn Sơn	Y Sỹ đa khoa (2025)	001196/BN-GPHN Ngày 25/02/2026	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	
19	Nguyễn Minh Anh	Y Sỹ đa khoa (2025)	001197/BN-GPHN Ngày 25/02/2026	Đa khoa	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Y sỹ	Không	RHM		Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
20	Phạm Tuấn Việt	Bác sĩ y khoa (2021);	009033/BG-CCHN, Quyết định số 443/QĐ-SYT	KBCB chuyên khoa Răng hàm mắt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Hai đến Chủ nhật (tháng nghỉ 4 ngày và ca trực theo sự phân công)	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mắt	Không	RHM	01/07/2026	Không	Bổ sung người hành nghề
	B. SỐ THÔI VIỆC										
1	Nguyễn Thị Lệ Thu	Bác sĩ Răng Hàm Mắt (2020)	008763/BG-CCHN ngày 11/01/2023	KBCB chuyên khoa Răng hàm mắt	8h đến 11h30 và từ 13h30 đến 18h30 thứ Bảy đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mắt	Không	RHM	01/07/2026	Không	Giám người hành nghề

Phòng khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt Nha Khoa Hùng Cường BG chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
 - Sở Y tế (đn đăng tải);
 - Lưu: VT; TCHC

Giám đốc

Hà Thị Hằng